|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT PHÚ GIÁO | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TH-THCS TAM LẬP** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-TH-THCS TL | *Tam Lập, ngày tháng 9 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Nhiệm vụ học năm học 2018-2019**

Thực hiện Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2018-2019;

Thực hiện Công văn số 1497/SGDĐT-GDTrHTX ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2018-2019;

Thực hiện Công văn số 267/PGDĐT- THCS ngày 12 tháng 9 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2018-2019;

Căn cứ vào tình hình thực tế và các điều kiện hiện có của đơn vị, của địa phương. Năm học 2018-2019 Trường Tiểu học và THCS Tam Lập phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Bước vào năm học 2018-2019 trường có nhiều thuận lợi đồng thời cũng còn không ít những khó khăn sau:

1**. Thuận lợi**

Luôn được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND, Ban ĐDCMHS và nhất là của ngành GD.

Đội ngũ CB-GV trẻ, số lượng tương đối đầy đủ, nhiệt tình và có năng lực chuyên môn tốt, có tâm huyết với nghề nghiệp.

Cơ sở vật chất tương đối , đủ để bố trí các lớp học đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy và học.

Nề nếp kỷ cương và chất lượng GD trong nhiều năm qua đã thực hiện tốt và đạt hiệu quả cao.

Công tác xã hội hóa GD ở địa phương ngày càng đạt kết quả cao. Đã có nhiều CB-GV-NV phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ .

**2. Khó khăn**

Trường có 2 bậc học, địa bàn quản lý của trường rộng, thuộc vùng sâu vùng xa của tỉnh.

Tình hình đời sống kinh tế của nhiều PHHS vẫn còn quá khó khăn: Đa phần là hộ nghèo từ các địa phương khác đến làm thuê theo mùa, là địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc.

**A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Năm học 2018-2019 là năm học tiếp tục triển khai Kế hoạch số 64-KH/HU ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Huyện ủy Phú Giáo và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về việc thực hiện Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTG ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học **“Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”**, *với phương châm hành động* **“Trách nhiệm- Năng động- Sáng tạo”** *và thực hiện khẩu hiệu hành động* **“Tất cả vì học sinh thân yêu”**.

3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”.

4. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong các trường Trung học cơ sở. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động nhằm rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại mỗi trường học.

5. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; Phát huy tinh thần tích cực thực hiện kế hoạch đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; Cán bộ quản lý các trường THCS đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý; thực hiện quyền tự chủ của đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

6. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng vào giải quyết các vấn dề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

7. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên hiệu quả các phương pháp đánh giá học sinh. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

8. Nâng cao năng lực của giáo viên tham gia công tác tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lí, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

**B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG:**

**\* Tiểu học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Khối 1** | **Khối 2** | **Khối 3** | **Khối 4** | **Khối 5** | **Cộng** |
| TS lớp | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | **10** |
| T.số HS | 73 | 57 | 51 | 46 | 58 | **285** |
| Nữ | 37 | 30 | 21 | 23 | 269 | **137** |
| Lưu ban | 1 | 1 | 1 |  |  | **3** |
| T/mới | 73 |  |  |  |  | **73** |
| Dân tộc | 9 | 6 | 5 | 5 | 7 | **32** |
| Khuyết tật | 1 | 1 | 1 |  |  | **3** |
|  |  |  |  |  |  |  |

\* **THCS:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Khối 6** | **Khối 7** | **Khối 8** | **Khối 9** | **Tổng cộng** |
| Tổng số lớp | 2 | 2 | 1 | 2 | **7** |
| Tổng số HS | 62 | 56 | 35 | 41 | **194** |
| Nữ | 37 | 29 | 16 | 21 | **103** |
| Lưu ban |  |  |  |  |  |
| Tuyển mới | 62 |  |  |  | **62** |
| Dân tộc | 4 | 4 | 6 | 3 | **17** |
| Khuyết tật |  |  |  |  |  |

**2. Công tác PCGDTH-CMC**:

- Phối hợp cơ quan - đoàn thể địa phương huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1đạt 100%

+ Trẻ 7-14 tuổi ra lớp 1 trong địa bàn là: 0; Ngoài địa bàn:

+ Tỷ lệ học sinh HTCTTH ra lớp 6 đạt 100%.

- Duy trì sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

- Chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Cập nhật thường xuyên hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác.

- Phấn đấu duy trì và nâng cao hiệu quả PCGDTH-CMC, duy trì phổ cập THCS.

+ Rà soát, bổ sung và cập nhật hoàn chỉnh các loại hồ sơ sổ sách theo kế hoạch.

+ Kết hợp tổ chức, tuyên truyền rộng rãi, có hiệu quả cao công tác xã hội hóa GD, tham mưu thúc đẩy hoạt động của BCĐ.

- PCTHCS: 80% ; CMC: 92 % Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0%.

- Tiếp tục duy trì PCGD bậc trung học.

**3. Đội ngũ cán bộ – giáo viên**:

**\* Tiểu học:** Tổng số CB-GV-NV hiện có: 35/ 25 nữ

BGH: 2; NV hành chính : 14

GV dạy lớp: 19; Trong đó: GVCN lớp: 10 , GV bộ môn: 7. GV dự trữ: 2

Trình độ chuyên môn: ĐHSP: 7; CĐSP: 17; THSP: 4.

Trung cấp kế toán: 01; TC y tế: 01 (không tính 2 BV, 02 PV , 1 VT).

Trình độ văn hóa: 12/12 (THPT+ THBT):

**\* THCS:** Tổng số CB-GV-NV hiện có : 18/12 nữ

BGH: 01 người + NV hành chính: 01

GV dạy lớp: 16 người; gồm: GVCN lớp: 07 người; GV bộ môn: 9 người.

Trình độ chuyên môn: ĐHSP: 14; CĐSP: 4.

Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp cấp 3 (THPT + THBT): 18/18.

\* **TS Đảng viên trong trường**: 12/ 8 nữ.

**I. Thực hiện kế hoạch giáo dục**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn số 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu;

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo Phòng GDĐT trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

- Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

2. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT; Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

3. (THCS)Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kem theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

4. Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với việc biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,….

5. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT Ban hành quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật ngày 22 tháng 5 năm 2006.

**II. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá**

**1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp cận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh thực hành, luyện tập, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;…trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học.

**2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá**

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video…) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho bài kiểm tra hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập, (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết; Thông hiểu; Vận dụng và Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Kết hợp một cách hợp lí giữa các hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng “Trường học kết nối” của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các nhà trường. Cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường hợp kết nối” về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

**III. Thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch thời gian**

***1. Nội dung chương trình***

\* Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT. Giáo viên chủ động thực hiện điều chỉnh nội dung và yêu cầu bài học cũng như các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt (chú ý không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh). Tích hợp Giáo dục Kĩ năng sống; tiếp tục thực hiện Giáo dục vệ sinh răng miệng (2 bài/năm) và tích hợp nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, phòng chống biến đổi khí hậu... Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng), giáo viên chủ nhiệm có kế hoạch phối hợp với gia đình và cộng đồng để thực hiện giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh. Tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật, phù hợp với thực tế của địa phương và nhà trường. Lồng ghép hoạt động trải nghiệm sáng tạo vào tiết sinh hoạt giáo dục NGLL, lồng ghép nội dung văn hóa giao thông vào các môn học. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho HS thông qua các hoạt động ngoài giờ, giáo dục cho HS kỹ năng tự bảo vệ bản thân và phòng chống xâm hại tình dục.

\* ***Đối với môn Tiếng Anh, Tin học***

- Môn Tiếng Anh: Tiếp tục thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức giảng dạy 2 tiết/tuần đối với các khối lớp 1,2,4,5 và 4 tiết/tuần đối với khối lớp 3. Đảm bảo việc giảng dạy tiếng Anh đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển kỹ năng nghe-nói. Riêng đối với lớp một, chương trình môn Tiếng Anh được bắt đầu từ tuần 14 của năm học.

- Môn Tin học: Thực hiện theo chương trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo hướng dẫn tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình, sách dạy học Tin học cấp tiểu học từ năm học 2017-2018. Đối với khối 1, 2 học 1 tiết/ tuần, khối 3,4,5 học 2 tiết/ tuần (Khối 1 thực hiện vào buổi 2 và thực hiện vào tuần 19)

***2. Kế hoạch thời gian***

***b. Đối với lớp dạy học 2 buổi/ngày***

Thực hiện thời lượng 7 tiết học/ngày. Tùy theo điều kiện thực tế của đơn vị, hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch, thời lượng dạy học 2 buổi/ngày phù hợp. Có thể tổ chức thêm các hoạt động giao lưu, trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, giáo dục kĩ năng sống, tiếng Anh tăng cường... trong buổi 2. Buổi sáng không học quá 11 giờ, buổi chiều không quá 5 giờ.

Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập trên lớp, sử dụng có hiệu quả các tài liệu bổ trợ, không giao bài tập về nhà cho học sinh.

Thực hiện thời khóa biểu linh hoạt để bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu, dạy học các môn học tự chọn, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa…

+ Tổ chức bán trú: tổ chức bán trú cho học sinh linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú; tổ chức nghỉ trưa, ăn trưa cho học sinh, tổ chức hoạt động giáo dục trong giờ nghỉ trưa như đọc sách… nhà trường tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khỏe học sinh.

+ Động viên cha mẹ học sinh đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong việc tổ chức dạy hai buổi / ngày.

**IV. Sách, cơ sở vật chất thiết bị dạy học**

***1. Sách giáo khoa***

Thực hiện theo quy định của Bộ GD-ĐT và Sở GDĐT. Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường. Nhà trường xây dựng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”.

***\* Sáchgiáo khoa tiếng Anh***

- Tiếng Anh đại trà: *Giáo trình:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Lớp*** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| ***Giáo trình*** | Tiny Talk 1A  (Sách bài học) | Tiny Talk 1B  (Sách bài học) | Let’s Go 1A | Let’s Go 1B | Let’s Go 2A |

Nhà trường huy động các nguồn lực xã hội để đảm bảo cho học sinh ở địa bàn khó khăn, học sinh thuộc diện chính sách có đủ sách, vở để học tập.

***2. Thiết bị dạy học***

Nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng có hiệu quả và bảo quản tốt đồ dùng dạy học, đặc biệt là các thiết bị dạy học hiện đại (bảng tương tác Activboard, máy chiếu, laptop…). Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TVTB, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

**V. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục**

***1. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

- Tiếp tục tham mưu với Phòng giáo dục và các cấp lãnh đạo liên quan để hoaøn thieän về cơ sở vật chất trang thiết bị, tiến tới mục tiêu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Rà soát lại các chuẩn theo quy định, có kế hoạch cử giáo viên tham gia học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, các lớp bồi dưỡng quản lý trường học, lớp tin học, ngoại ngữ.

- Mỗi cán bộ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học ở tất cả các môn học. Đầu tư cao vào các kỳ thi để đạt tỉ lệ theo quy định của trường chuẩn Quốc Gia.

- Tuyên truyền vận động các ban ngành đoàn thể ở địa phương, cha mẹ học sinh thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học.

**\* Biện pháp thực hiện:**

- Bố trí, phân công giáo viên hợp lý, phát huy hết khả năng giảng dạy của từng giáo viên, hướng dẫn giáo viên tập trung đầu tư nghiên cứu bài dạy.

- Tổ chức nhiều hình thức sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, nâng cao chất lượng thao giảng, dự giờ đúc rút kinh nghiệm giờ dạy.

- Bổ sung trang thiết bị, đẩy mạnh phong trào tự làm ĐDDH, phong trào tự học, tự rèn luyện của giáo viên.

- Tổ chức nhiều hoạt động vui chơi bổ ích ngoài giờ lên lớp, phối hợp với TPT Đội, giáo viên chủ nhiệm, các bộ phận, để giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Hướng dẫn tổ khối xây dựng nội dung sinh hoạt khối nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức nhiều hình thức thi đua dạy và học, động viên khen thưởng kịp thời.

- Tham mưu với hội đồng giáo dục, hội khuyến học xã, ban đại diện CMHS và các ban ngành đoàn thể hỗ trợ kinh phí để có đủ điều kiện tham gia các phong trào và khen thưởng kịp thời những CBGV đạt thành tích cao trong quá trình công tác.

***2. Kiểm định chất lượng giáo dục***

**Nhà trường** thực hiện công tác tự đánh giá và đăng kí đánh giá ngoài, coi đây là động lực để đổi mới công tác quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ về kỷ cương, nền nếp, từng bước cải tiến để nâng cao chất lượng giáo dục, tạo được “thương hiệu”cho đơn vị.

Nêu cao vai trò trách nhiệm của các thành viên trong nhà trường đối với công tác KĐCLGD; mỗi chỉ số, tiêu chí, tiêu chuẩn trong kiểm định chất lượng là mục tiêu phấn đấu của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

**Củng cố, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác KĐCLGD để đảm bảo đủ năng lực tư vấn, giúp đỡ các trường trong các hoạt động tự đánh giá, và tham gia đánh giá ngoài khi có yêu cầu.**

**VI. Các hoạt động khác**

1. Thực hiện trang trí trường lớp, quy định về trang phục giáo viên, nhân viên khi đến trường làm việc, giảng dạy, hội họp, gặp gỡ cha mẹ học sinh phải nghiêm túc, ngay ngắn theo quy định chung của trường.

2. Tổ chức tốt các hoạt động văn thể mỹ trong trường, nhất là việc tổ chức sinh hoạt văn nghệ, tập thể dục đầu giờ và giữa giờ có chất lượng, hiệu quả.

3. Tổ chức và phối hợp tốt các hoạt động Sao Nhi Đồng Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh đảm bảo thiết thực, hiệu quả để thực sự góp phần giáo dục toàn diện, bồi dưỡng, hoàn thiện những phẩm chất, nhân cách tốt đẹp cho học sinh tiểu học.

4. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục lao động, vệ sinh trường lớp, vệ sinh cá nhân; các hoạt động chăm sóc sức khỏe răng miệng; giáo dục an toàn giao thông... tạo các sân chơi thân thiện, bổ ích để học sinh tham gia giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao như: Liên hoan tiếng hát dân ca; Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông; Rung chuông vàng; Hái hoa dân chủ...

**C. GIẢI PHÁP VÀ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN**

**I. Công tác quản lý chỉ đạo**

***1. Quản lý chỉ đạo dạy-học***

- Quản lý và chỉ đạo dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình; tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.

- Lập kế hoạch, giải pháp tổ chức tốt lớp linh hoạt đối với trường dạy 2 buổi/ngày ngay từ đầu năm học theo định hướng đã chỉ đạo từ những năm học trước. Xác định mục tiêu cụ thể, tạo môi trường thân thiện, tạo cơ hội để học sinh năng khiếu tập trung phát triển năng lực học tập của bản thân, tăng thời lượng cho học sinh phát triển khả năng tiếng Anh; quan tâm rèn luyện, giúp đỡ học sinh chậm tiến bộ đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng và hoàn thành chương trình lớp học;

- Quản lí, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục môn tiếng Anh, trong đó có đề xuất giải pháp hợp đồng giáo viên người nước ngoài tham gia dạy tăng cường trong buổi học thứ hai nếu có thỏa thuận với cha mẹ học sinh. Tổ chức các sân chơi giao lưu tiếng Anh cho các học sinh yêu thích môn học để tăng cường nâng cao chất lượng học tập tiếng Anh tại đơn vị.

***2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục***

- Tích cực đổi mới công tác quản lí. Thực hiện tốt quy chế dân chủ; nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết *“nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.*

- Tiếp tục triển khai bồi dưỡng thường xuyên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL và giáo viên; nâng cao nhận thức, năng lực về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

***3. Đổi mới công tác quản lý hành chính***

- Tổ chức tốt hoạt động của tổ văn phòng, hỗ trợ kịp thời cho hoạt động dạy-học, cập nhật văn bản đi-đến theo quy định, đúng nguyên tắc; thông tin qua thư điện tử của trường, website của ngành hàng ngày. Quy định kiểm tra thư điện tử chung của trường ít nhất 2 lần/buổi (đầu và cuối giờ mỗi buổi làm việc).

- Quán triệt đầy đủ các quy định về quản lý an toàn thực phẩm theo Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, Thông tư số 30/2012/TT-BYT Quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố; Nghị định số 178/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm.

- Vận động phụ huynh, cộng đồng đầu tư, hỗ trợ để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động dạy học 2 buổi/ngày. Tuyệt đối không để học sinh phải học thêm ngoài thời gian học ở trường.

**II. Nâng cao chất lượng công tác thi đua**

***1. Công tác thi đua – khen thưởng***

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng **khuyến khích, động viên các cá nhân hăng hái thi đua lập thành tích trong lao động và công tác bằng việc nâng cao nhận thức, đề cao vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác thi đua, khen thưởng.**

- Tổ chức ký cam kết không vi phạm và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký học tập một nội dung cụ thể để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngay từ đầu năm học.

- Thực hiện đổi mới thi Giáo viên dạy giỏi theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin. Phối hợp tổ chức Hội thi “Triển lãm tài nguyên đồ dùng dạy học điện tử” dành cho giáo viên và cán bộ thiết bị góp phần khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong dạy học.

***2. Đảm bảo các nguyên tắc về đánh giá học sinh tiểu học***

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá học sinh tiểu học theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Chú ý đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng của bản thân.

Khuyến khích học sinh tự nhận xét, tham gia nhận xét sản phẩm học tập của bạn, nhóm bạn; trao đổi, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc nhận xét, đánh giá, động viên, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện.

Tiếp tục nâng cao năng lực ra đề kiểm tra định kì theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đánh giá học sinh. Thực hiện việc khen thưởng học sinh đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; thành tích khen thưởng phải được thể hiện tường minh, tránh khen thưởng tràn lan gây bức xúc cho phụ huynh học sinh và dư luận.

***3. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp***

Tổ chức tốt các hoạt động NGLL theo chủ đề, chủ điểm, giao lưu…; qua đó giáo dục truyền thống dân tộc, lòng yêu quê hương, đất nước cho học sinh và tạo cơ hội cho các em tham gia tích cực, tự giác vào các hoạt động xã hội.

Tổ chức các hoạt động lao động tự phục vụ, rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên… để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

Tổ chức các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp theo hướng các hoạt động thực hành, trải nghiệm; kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý, các mô hình dạy học làm quen với một số ngành nghề truyền thống tại địa phương; vận động các cơ sở ngành nghề cho học sinh tham gia thực hành trải nghiệm, góp phần định hướng cho giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông.

**III. Các chỉ tiêu thực hiện**

***a. Xeáp loaïi haïnh kieåm***:

Tiểu học: **-** Phẩm chất: đạt 100% ; CĐ: 0%

THCS: Xếp loại hạnh kiểm học sinh: Tốt: 85%; Khá: 15 %.

***b. Xeáp loaïi hoïc löïc***:

**\* Khối Tiểu học: -** HL: HTT: 33,5%, HT: 66,5%,

- Năng lực: đạt: 100%

**\* Khối THCS:**

- Môn Ngữ văn: + Giỏi: 17,5% ; + Khá: 47,5% ; +TB: 35% ; + Yếu: 0%

- Môn Toán: + Giỏi: 30,5% ; + Khá: 49,2%; + TB: 19,2% ; + Yếu: 1.1%

- Môn Vật lý: + Giỏi: 32,5% ; + Khá: 50,2% ; + TB: 17,3% ; + Yếu: 0%

- Môn Hóa: + Giỏi: 31,4% ; + Khá: 58,4% ; + TB: 10,2% ; + Yếu: 0 %

- Môn Sinh: + Giỏi: 36% ; + Khá: 49,1% ; + TB: 14,9% ; + Yếu: 0%

- Môn Sử: + Giỏi: 39,5% ; + Khá: 50,2% ; + TB: 10,3% ; + Yếu: 0%

- Môn Địa: + Giỏi: 55,5% ; + Khá: 36,2% ; +TB: 8,3% ; + Yếu: 0%

- Môn GDCD: + Giỏi: 54,2% ; + Khá: 40,3% ; +TB: 5,5% ; +Yếu: 0%

- Môn Anh văn: + Giỏi: 22,5% ; + Khá: 44,2% ; + TB: 27,7% ; +Yếu: 5,6%

- Môn công nghệ: + Giỏi: 57,2% ; + Khá: 41,2% ; +TB: 1,6% ; +Yếu: 0%

- Môn CN: + Giỏi: 40,5% ; + Khá: 47,2% ; +TB: 12,3% ; +Yếu: 0%

- Môn Tin học: + Giỏi: 40,5% ; + Khá: 48,3% ; +TB: 11,2% ; +Yếu: 0%

- Môn Âm nhạc: + Đ: 100%; + CĐ: 0 %.

- Môn Mĩ thuật: + Đ: 100%; + CĐ: 0 %.

- Môn TD: + Đ: 100%; + CĐ: 0 %.

\* HS xếp loại chung: Giỏi: 21,6 %; Khá: 36,5% ; TB: 40,9 % ; Yếu: 1 %.

**\* CÁC CHỈ TIÊU KHÁC**

**- Chỉ tiêu của học sinh.**

+ Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt: 98,9% trở lên (TH&THCS)

+ Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc tiểu học đạt: 100%

+ Học sinh TNTHCS đạt: 100%

+ Phấn đấu không có học sinh nghỉ, bỏ học.

+ Các phong trào khác: Cấp trường: 20 em, Cấp huyện: 12 em, Cấp tỉnh: 2-3 em.

- Lớp tiên tiến đạt từ 80% trở lên.

- Tổ chức và tham gia HKPĐ cấp huyện đạt 5 giải trở lên, cấp tỉnh 2- 3 giải.

- Liên đội phấn đấu xuất sắc. Chi đội: 90% vững mạnh.

- Đội viên 100% đều được lên lớp thẳng.

**- Chỉ tiêu của giáo viên:**

- Thao giảng 4 tiết/ GV/ NH, phấn đấu đạt khá, giỏi, trong đó sử dụng bài giảng điện tử đạt 100%.

- Dự giờ GV: ít nhất 14 tiết/1GV/ năm học.

- Dự giờ của BGH: 100% số giáo viên trong năm học.

- 100% CBGV có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Giáo viên dạy giỏi vòng trường: Trường: 26 GV; huyện: 8GV, tỉnh: 02 GV.

- Sáng kiến kinh nghiệm: Cấp huyện 18 bản, cấp tỉnh: 2 bản.

- Tự làm đồ dùng day học: 02cái / GV/ năm.

- 100% CB-GV hoàn thành chứng chỉ A tin học, lần lượt phấn đấu hoàn thành chứng chỉ A ngoại ngữ.

- Sử dụng đồ dùng dạy học thường xuyên và đạt hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ có hiệu quả các chuyên đề trong năm học.

- Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực cho HS

- Ngoài ra còn tham gia đầy đủ và đạt kết quả các phong trào do ngành tổ chức.

- Tổ chức họp HĐSP, Chuyên môn trường 1 lần /tháng.

- Tổ chức sinh hoạt tổ khối 2 lần/tháng. Ngoài ra còn họp đột xuất khi cần thiết.

- Nhà trường, tổ chuyên môn thực hiện 2 chuyên đề/ năm.

**\* Chỉ tiêu chung**

- Chi bộ: Trong sạch vững mạnh

- Đơn vị: Tập thể lao động Xuất sắc

- Tập thể LĐTT: 7 tổ , Tập thể LĐXS: 03 tổ.

- Công đoàn: Đạt vững Mạnh Xuất sắc - Thanh tra: Đạt tốt - Chi đoàn: Đạt vững mạnh - Đội: Đạt xuất sắc

- CTĐ: Đạt xuất sắc - Thư viện: Đạt tiên tiến

**\* Danh hiệu thi đua cá nhân**

- Chiến sĩ TĐ: cơ sở 10; cấp tỉnh 01.

- LĐTT: 50/53: Đạt từ 94,3 % trở lên.

- Xếp loại công chức, viên chức cuối năm học có 100% CB-GV-NV hoàn thành nhiệm vụ trở lên; (trong đó có 35% Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên).

- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên cuối năm học có 100% CB- GV xếp loại khá trở lên.

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ năm học 2018-2019 của trường TH-THCS Tam Lập, toàn thể CB-GV-NV trường quyết tâm ra sức hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra./.

## ***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT; (để b/c);

- HT, PHT; (để thực hiện);

- Các tổ khối trưởng (để thực hiện);

- Lưu: VT.

**Hoàng Văn Chuẩn**

**DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC**